

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: **169/2019/HSST**
Ngày 16/8/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Mai Thị Hương**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Đỗ Đắc Tiến**
Ông Đào Ngọc Chiến

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Chu Bích Thủy - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên
tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.**

Ngày 16/8/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2019/HSST ngày 15/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2019/QĐXXST-HS ngày 29-7-2019 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thế H**, sinh năm: 1989; HKTT và nơi ở: Thôn Tiền Châu, xã Minh Nghĩa, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thế Bôi (đã chết) và bà: Vũ Thị Tứ, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 03 anh em trai, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 27/3/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Bùi Văn T**, sinh năm: 1983; HKTT và nơi ở: Thôn Ngọc Đường, xã Hồng Châu, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Số 12 hẻm 10, ngõ 193/192, Tổ 16, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Mật, sinh năm 1960 và bà: Đặng Thị Bình, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Ngô Thị Chung – sinh năm 1984 và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 06/12/2018, hủy bỏ quyết định gia hạn tạm giữ lần 2 ngày 15/12/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Văn Kỳ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm Dầu, xã An Bá, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

Anh Trịnh Xuân Thành, sinh năm 1985

Địa chỉ: TDP Đình Tràng, phường Lam Hạ, TP Phủ Lý, Hà Nam.

Chị Hà Thị Thắm, sinh năm 1990

Địa chỉ: TDP Đình Tràng, phường Lam Hạ, TP Phủ Lý, Hà Nam.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối tháng 1 năm 2018, Lê Thế H ra Hà Nội có thuê Bùi Văn T chở xe ôm. H giới thiệu với T tên là “Chiến” và nhờ T đi giao quần áo cho khách ở Hà Nội, mỗi đơn hàng trả tiền công cho T từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. T đồng ý đi giao quần áo thuê cho H. Đến khoảng tháng 7 năm 2018, H thuê T giao giấy tờ giả là bằng tốt nghiệp, bằng điểm của các trường cho khách trên địa bàn Hà Nội và trả công giao giấy tờ giả cho T với giá 200.000 đồng một bộ. H sử dụng zalo lấy tên Đinh Bá Chiến với nội dung: Dịch vụ làm bằng cao đẳng, trung cấp, đại học, cấp ba, chứng chỉ, liên hệ số điện thoại 0977085394, mục đích ai cần làm giấy tờ, tài liệu giả thì gọi điện thoại cho H. H nhận làm giấy tờ giả theo đặt hàng từ khách với giá 1.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng một bộ. Sau đó, H tự làm giả bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bằng điểm các trường Đại học, Cao Đẳng, Trung học phổ thông và các bản sao công chứng bằng phần mềm photoshop, máy in màu, máy ép plastic, máy phô tô và tự ký vào phần người cấp bằng, chứng chỉ, bằng điểm, bản phô tô công chứng. H gửi các bộ giấy tờ giả cho xe khách (nhiều nhà xe khác nhau) giao cho T ở Hà Nội. H sử dụng số điện thoại 0977085394 của H nhắn tin vào số điện thoại 0967510823 của T số tiền, số điện thoại của khách hàng để T liên hệ giao giấy tờ giả và thu tiền. T giữ lại 200.000 đồng tiền công, số tiền còn lại T chuyển vào tài khoản số 129576828 của Lê Thế H, mang tên Nguyễn Ngọc Ánh tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Thanh Hóa (tài khoản này H mở bằng chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Ánh mà H nhặt được).

Từ tháng 7/2018 đến ngày 05/12/2018 H đã làm và chuyển cho Bùi Văn T giao cho khách được 10 bộ bằng tốt nghiệp, bằng điểm giả. T thu tiền của khách, gửi cho H 21.000.000 đồng vào tài khoản số 129576828 của H. T hưởng lợi tiền công 2.000.000 đồng. T, H đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 5/12/2018, khi T đang đứng tại khu vực Bến xe khách Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để chờ khách đến lấy bằng giả thì bị lực lượng công an phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ trong balo của T:

- 01 (một) “Bằng kỹ sư” có dấu Trường Đại học xây dựng, số 006784, cấp cho Nguyễn Văn Long, ngày sinh: 20/10/1990, ngày cấp: 21/6/2014;

- 01 (một) “Bằng kỹ sư” có dấu Trường Đại học xây dựng, số 101093, cấp cho Trần Xuân H, ngày sinh: 16/8/1992, cấp ngày: 06/3/2015;

- 01 (một) “Bằng dược sỹ” có dấu Trường Đại học Dược Hà Nội, số 187515, cấp cho Quách Thị Kim Anh, ngày sinh: 16/02/1973, ngày cấp: 15/10/2018;

- 01 (một) “Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông” số 0931093, cấp cho

Hoàng Văn Kỳ, ngày sinh: 01/01/1986, ngày cấp: 01/9/2004, có dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang;

- 01 (một) “Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông” số A0221662, cấp cho Nguyễn Thị Liên, ngày sinh: 22/8/1977, ngày cấp: 24/11/2011, có dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Ninh;

- 01 (một) “Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non” số 1282, cấp cho Hà Thị Thắm, ngày sinh: 11/11/1990, ngày cấp: 9/12/2018, có dấu của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;

- 01 (một) Bảng kết quả học tập sinh viên Nguyễn Văn Long, ngày sinh: 20/10/1990, ngày cấp: 21/6/2014, có dấu của Trường Đại học xây dựng;

- 01 (một) Bảng kết quả học tập sinh viên Trần Xuân H, ngày sinh: 16/8/1992, ngày cấp: 06/3/2015, có dấu của Trường Đại học xây dựng;

- 01 (một) Bảng điểm mang tên Quách Thị Kim Anh, ngày sinh: 16/2/1973, ngày cấp: 15/10/2018, có dấu của Trường Đại học Dược Hà Nội;

- 03 (ba) bản sao “Bằng kỹ sư” số 006784, cấp cho Nguyễn Văn Long, ngày sinh: 20/10/1990, ngày cấp: 21/6/2014, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 03 (ba) bản sao “Bằng kỹ sư” số 101093, cấp cho Trần Xuân H, ngày sinh: 16/8/1992, ngày cấp: 06/3/2015, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 05 (năm) bản sao “Bằng dược sỹ” số 187515, cấp cho Quách Thị Kim Anh, ngày sinh: 16/02/1973, ngày cấp: 15/10/2018, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 03 (ba) bản sao “Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông” số 0931093, cấp cho Hoàng Văn Kỳ, ngày sinh: 01/01/1986, ngày cấp: 01/9/2004, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 02 (hai) bản sao “Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông” số A0221662, cấp cho Nguyễn Thị Liên, ngày sinh: 22/8/1977, ngày cấp: 24/11/2011, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 03 (ba) bản sao “Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non” số 1282, cấp cho Hà Thị Thắm, ngày sinh: 11/11/1990, ngày cấp: 9/12/2018, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 05 (năm) bản sao Bảng điểm mang tên Quách Thị Kim Anh, ngày sinh: 16/2/1973, ngày cấp: 15/10/2018, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 03 (ba) bản sao Bảng kết quả học tập sinh viên Nguyễn Văn Long, ngày sinh: 23/10/1990, ngày cấp: 21/6/2014, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

- 03 (ba) bản sao Bảng kết quả học tập sinh viên Trần Xuân H, ngày sinh: 16/8/1992, ngày cấp: 06/3/2015, có dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy;

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ vật chứng:

Thu của T:

-01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đen đỏ mang biển kiểm soát: 88F1-28847, có số khung: 3103EY072854, số máy:

JA31E0264542 (xe đã qua sử dụng).

-01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 006176 mang tên Bùi Văn T, BKS:88F1-28847;

-01 (một) ba lô màu đen;

-01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7Pro màu đen số Imei 1: 869167038048523, số Imei 2: 869167038048531 (đã qua sử dụng);

-01 (một) chứng minh nhân dân số 026083001082 mang tên Bùi Văn T.

Thu của Hoàng Văn Kỳ:

-01 (một) điện thoại di động Sam sung J7 màu đen có số Imei: 352808/09/089324/9, Imei: 352809/09/089324/7 (đã qua sử dụng); 3.000.000 đồng.

Thu của Trịnh Xuân Thành: 2.500.000 đồng.

Ngày 6/12/2018, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T tại nhà số 12, hẻm 10 ngõ 193/192 Tổ 16, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, thu giữ:

- 01 (một) “Bằng kỹ sư” số hiệu 101093, cấp cho: Nguyễn Văn Cường, ngày sinh: 19/5/1984, ngày cấp: 21/6/2010, có dấu của Trường Đại học xây dựng;

- 01 (một) “Bằng cử nhân” số hiệu 471938, cấp cho: Lê Đức Thủy, ngày sinh: 23/6/1993, ngày cấp: 20/7/2018, có dấu của Trường Đại học Luật Hà Nội;

- 01 (một) “Bằng tốt nghiệp cao đẳng” số hiệu B684054, cấp cho: Lê Thị Hạnh, ngày sinh: 23/8/1983, ngày cấp: 14/10/2015, có dấu của Trường Đại học công nghiệp Hà Nội;

- 01 (một) “Bằng cử nhân” số hiệu 1728538, cấp cho: Võ Thị Giang, ngày sinh: 08/10/1983, ngày cấp: 25/5/2018, có dấu của Trường Đại học thương mại;

- 01 (một) “Bằng cử nhân” số hiệu 1723640, cấp cho: Nguyễn Thị Hạnh, ngày sinh: 21/9/1982, ngày cấp: 25/5/2018, có dấu của Trường Đại học thương mại;

- 01 (một) Bảng kết quả học tập sinh viên Nguyễn Văn Cường, ngày sinh: 19/5/1984, ngày cấp: 21/6/2010, có dấu của Trường Đại học xây dựng;

- 01 (một) Bảng kết quả học tập mang tên Lê Đức Thủy, ngày sinh: 23/6/1993, ngày cấp: 20/7/2018, có dấu của Trường Đại học Luật Hà Nội;

- 01 (một) Bảng ghi kết quả học tập mang tên Lê Thị Hạnh, ngày sinh: 23/8/1983, ngày cấp: 04/10/2015, có dấu của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

- 01 (một) Bảng ghi kết quả học tập mang tên Võ Thị Giang, ngày sinh: 08/10/1983, ngày cấp: 25/5/2018, có dấu của Trường Đại học thương mại;

- 01 (một) Bảng ghi kết quả học tập mang tên Nguyễn Thị Hạnh, ngày sinh: 21/9/1982, ngày cấp: 25/5/2018, có dấu của Trường Đại học thương mại;

Số bằng, bảng điểm thu giữ tại chỗ ở của T nêu trên do H làm giả gửi cho T nhưng khi giao, khách chê xấu không lấy. T đem số giấy tờ giả này về cất giấu tại phòng trọ.

Bản Kết luận giám định số 570/KLGD-PC09(Đ4) ngày 24/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Bằng tốt nghiệp

đại học cấp cho Nguyễn Văn Long, Quách Thị Kim Anh, Trần Xuân H, Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cấp cho Nguyễn Thị Liên, Hoàng Văn Kỳ là bằng giả và Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non cấp cho Hà Thị Thắm là chứng chỉ giả.

Bản kết luận giám định số 3174/KLGD-PC09(Đ4) ngày 24/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Các mẫu cần giám định (ký hiệu A2 và từ A8 đến A11) là bằng tốt nghiệp giả.

- Hình dấu tròn “TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG” trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A12 đến A14); hình dấu tròn “TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A15); Hình dấu tròn “TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A16); Hình dấu tròn “TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI” trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A17, A18) và hình dấu tròn “TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỠC HÀ NỘI” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A19) là các hình dấu giả.

- Hình dấu tròn “PHÒNG TƯ PHÁP – QUẬN CẦU GIẤY – TP. HÀ NỘI” trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A20 đến A49) với hình dấu tròn “PHÒNG TƯ PHÁP- Q. CẦU GIẤY – TP. HÀ NỘI” trên mẫu so sánh (ký hiệu M22) không pH do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Lê Văn Thành trên các mẫu giám định (ký hiệu A1, A2) được tạo ra bằng phương pháp in màu kỹ thuật số.

- Không đủ cơ sở kết luận các chữ ký đứng tên: Phạm Duy Hòa trên mẫu cần giám định (ký hiệu A3), Nguyễn Đăng Hòa trên mẫu cần giám định (ký hiệu A4), Bùi Văn Sinh trên mẫu giám định (ký hiệu A5), Nguyễn Đức Bưởi trên mẫu giám định (ký hiệu A5), Nguyễn Quang Huy trên mẫu giám định (ký hiệu A7), Lê Tiến Châu trên mẫu giám định (ký hiệu A8), Trần Đức Quý trên mẫu giám định (ký hiệu A9), Đinh Văn Sơn trên mẫu giám định (ký hiệu A10, A11), Lê Văn Hòa trên mẫu giám định (ký hiệu A12 đến A14), Lê Văn Thanh trên mẫu giám định (ký hiệu A15), Kiều Xuân Thực trên mẫu giám định (ký hiệu A16), Phạm Văn H trên mẫu giám định (ký hiệu A17, A18), Nguyễn Bảo Minh trên mẫu giám định (ký hiệu A19) với các chữ ký thực nghiệm tương ứng do Lê Thế H ký ra trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M8 đến M20) có pH do cùng một người ký hay không.

- Chữ ký đứng tên Hồ Quang Huy trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A20 đến A43) với chữ ký thực nghiệm đứng tên Hồ Quang Huy do Lê Thế H ký ra trên mẫu so sánh (ký hiệu M21) là chữ do cùng một người ký ra.

Xác minh các bản sao tài liệu có dấu của phòng tư pháp quận Cầu Giấy thu giữ của T xác định: Phòng tư pháp quận Cầu Giấy không chứng thực bản sao đúng với bản chính của Bằng được sỹ, Bằng điểm mang tên Quách Thị Kim Anh, Bằng kỹ sư, kết quả học tập mang tên Nguyễn Văn Long, Bằng kỹ sư, Kết quả học tập mang tên Trần Xuân H, Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục mầm non mang tên Hà Thị Thắm, Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mang tên Hoàng Văn Kỳ, Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mang tên Nguyễn Thị Liên. Phòng tư pháp quận Cầu Giấy không có ai tên là Hồ Quang Huy (người đứng tên ký chứng thực trên các tài liệu cần xác minh).

Xác minh tại Trường đại học xây dựng, Đại học thương mại, Đại học công nghiệp Hà Nội, Đại học Dược Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Đại học Luật Hà Nội, Sở giáo dục và đào tạo Bắc Giang, Sở giáo dục và đào tạo Bắc Ninh được biết nhà trường và Sở không cấp bằng như thu giữ của Bùi Văn T nêu trên.

Đối với Hoàng Văn Kỳ, Hà Thị Thắm là người đặt mua bằng, chứng chỉ giả, nhưng chưa nhận được, chưa giao tiền cho T bị Công an phường Mỹ Đình 2 phát hiện; Trịnh Xuân Thành không biết đi lấy đồ cho chị Thắm là chứng chỉ giả. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự đối với Hoàng Văn Kỳ, Hà Thị Thắm, Trịnh Xuân Thành.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đen đỏ mang biển kiểm soát: 88F1-28847, có số khung: 3103EY072854, số máy: JA31E0264542 của Bùi Văn T bán lại cho Bùi Văn Hoàn (sinh năm 1986, Trú tại: Hồng Châu, Yên lạc, Vĩnh Phúc) là em trai của T. Anh Hoàn cho T mượn xe không biết T sử dụng để đi giao giấy tờ giả.

Ngày 14/6/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh Bùi Văn Hoàn.

Chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn T là giấy tờ hợp pháp của T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Văn T.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thế H, Bùi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS - NTL ngày 08/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Thế H và Bùi Văn T về tội “**Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức**”, theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thế H, Bùi Văn T theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thế H từ 48 tháng đến 54 tháng tù, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 39 đến 45 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 89, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

-01 (một) điện thoại di động Sam sung J7 màu đen có số Imei: 352808/09/089324/9, Imei: 352809/09/089324/7 (đã qua sử dụng) do Hoàng Văn Kỳ giao nộp;

-01 ba lô màu đen của Bùi Văn T;

-01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7Pro màu đen số Imei 1: 869167038048523, số Imei 2: 869167038048531 (đã qua sử dụng) do Bùi Văn T giao nộp.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm số 169 ngày 15/7/2019.

+ Số tiền 5.500.000 đồng (trong đó thu giữ của Hoàng Văn Kỳ 3.000.000 đồng, thu giữ của Trịnh Xuân Thành 2.500.000 đồng).

Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/7/2019 của Công an quận Nam Từ Liêm tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm, Người nộp: Vũ Minh Tuấn, nộp vào tài khoản số 3949.1048097 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Buộc bị cáo Lê Thế H pH truy nộp xung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính là 21.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Bùi Văn T pH truy nộp xung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính là 2.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Thế H, Bùi Văn T đã khai nhận: Tháng 7 năm 2018 đến ngày 05/12/2018, Lê Thế H đã làm và chuyển cho Bùi Văn T giao cho khách được 10 bộ Bằng tốt nghiệp, Bằng kết quả học tập giả. T thu tiền của khách, gửi cho H 21.000.000 đồng vào tài khoản số 129576828 của H. T hưởng lợi tiền công 2.000.000 đồng. T, H đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 05/12/2018, tại khu vực Bến xe khách Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, T đang đứng đợi chờ khách đến lấy bằng giả thì bị lực lượng Công an phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ trong balo của T 6 bộ bằng tốt nghiệp, chứng chỉ giả gồm 39 tờ (5 Bằng tốt nghiệp, 1 Chứng chỉ, 3 bằng điểm, 30 bản sao công chứng giả)

Ngoài ra Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại nhà số 12, hẻm 10, ngõ 193/192, tổ 16, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, thu giữ 5 bộ bằng tốt nghiệp giả gồm 10 tờ (5 Bằng tốt nghiệp, 5 bằng kết quả học tập giả). Sổ giấy tờ giả này do H làm và gửi cho T giao cho khách nhưng khách chê xấu, không lấy nên T mang về cất giấu. Tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân

dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án nghiêm trọng, hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan nhà nước; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, cá nhân là những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo H là người trực tiếp in ấn làm giấy tờ giả, bị cáo T là đồng phạm giúp sức tích cực có vai trò trung gian đưa giấy tờ giả cho người có nhu cầu để được hưởng tiền công, Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo H là chủ mưu, cầm đầu người trực tiếp làm giả các tài liệu giấy tờ của cơ quan tổ chức, là người chuẩn bị các công cụ phương tiện phạm tội. Bị cáo T có vai trò giúp sức tích cực, vì hám lợi khi nhận các tài liệu giấy tờ giả của bị cáo H đưa đã nhanh chóng nhiệt tình chuyển đến khách hàng. Vì vậy xét vai trò của bị cáo H cao hơn bị cáo T, nên bị cáo H phải chịu mức án cao hơn bị cáo T.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo H đầu thú. Gia đình bị cáo H có ông Nội là Lê Thế Quảng được Tặng giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của Bộ tư lệnh quân khu 4 và được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp, có bác ruột là Lê Thế Phiệt được Hội cựu chiến binh tặng kỷ niệm chương. Gia đình bị cáo T có ông là liệt sỹ.

Trong vụ án này hai bị cáo cùng thực hiện tội phạm, tuy nhiên tính chất đồng phạm là giản đơn, không mang tính tổ chức. Các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó có cơ sở để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ trừng trị, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] . Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 89, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

-01 (một) điện thoại di động Sam sung J7 màu đen có số Imei: 352808/09/089324/9, Imei: 352809/09/089324/7 (đã qua sử dụng) do Hoàng Văn Kỳ giao nộp;

-01 ba lô màu đen của Bùi Văn T;

-01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7Pro màu đen số Imei 1: 869167038048523, số Imei 2: 869167038048531 (đã qua sử dụng) do Bùi Văn T giao nộp.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm số 169 ngày 15/7/2019.

+ Số tiền 5.500.000 đồng (trong đó thu giữ của Hoàng Văn Kỳ 3.000.000 đồng, thu giữ của Trịnh Xuân Thành 2.500.000 đồng).

Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/7/2019 của Công an quận Nam Từ Liêm tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm, Người nộp: Vũ Minh Tuấn, nộp vào tài khoản số 3949.1048097 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Buộc bị cáo Lê Thế H pH truy nộp xung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính là 21.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Bùi Văn T pH truy nộp xung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính là 2.000.000 đồng.

[5] Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: các bị cáo Lê Thế H, Bùi Văn T phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 341; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Thế H 50 (Năm mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn T 38 (Ba mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 15/12/2018.

-Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 89, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu xung công quỹ nhà nước:*

+01 (một) điện thoại di động Sam sung J7 màu đen có số Imei: 352808/09/089324/9, Imei: 352809/09/089324/7 (đã qua sử dụng) do Hoàng Văn Kỳ giao nộp;

+01 ba lô màu đen của Bùi Văn T;

+01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7Pro màu đen số Imei 1: 869167038048523, số Imei 2: 869167038048531 (đã qua sử dụng) do Bùi Văn T giao nộp.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm số 169 ngày 15/7/2019.

+ Số tiền 5.500.000 đồng (trong đó thu giữ của Hoàng Văn Kỳ 3.000.000 đồng, thu giữ 2.500.000 đồng của Trịnh Xuân Thành).

Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/7/2019 của Công an quận Nam Từ Liêm tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm, Người nộp: Vũ Minh Tuấn, nộp vào tài khoản số 3949.1048097 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

+Buộc bị cáo Lê Thế H pH truy nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính là 21.000.000 đồng.

+Buộc bị cáo Bùi Văn T pH truy nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính là 2.000.000 đồng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

MAI THỊ HƯƠNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA